

**QUYẾT ĐỊNH**

**Giám sát công tác rà soát, xử lý sai phạm trong công tác cán bộ theo Kết luận số 48-KL/TW và Kết luận số 71-KL/TW của Ban Bí thư đối với Đảng ủy các xã, thị trấn, các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn huyện.**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ các quy định và hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng;
- Thực hiện Kế hoạch số 129-KH/TU ngày 24/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy; Kế hoạch số 36-KH/HU ngày 04/4/2022 của Huyện ủy An Lão về triển khai thực hiện Kết luận số 27-KL/TW ngày 21/02/2022 của Ban Bí thư về xử lý sai phạm trong công tác cán bộ theo Kết luận số 48-KL/TW ngày 26/4/2019 và Kết luận số 71-KL/TW của Ban Bí thư;
- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Ban Tổ chức Huyện ủy,

**BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Giám sát Đảng ủy các xã, thị trấn, các phòng, ban, ngành, đoàn thể và các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn huyện về công tác rà soát, xử lý sai phạm trong công tác cán bộ theo Kết luận số 48-KL/TW và Kết luận số 71-KL/TW của Ban Bí thư (*danh sách các đơn vị được giám sát gửi kèm*).

**Điều 2.** Thành lập 04 Tổ giám sát, gồm các đồng chí có tên sau:

**\* Tổ giám sát số 1**

- Đồng chí Nguyễn Trọng Tuấn, Ủy viên BTV Huyện ủy, Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy - Tổ trưởng;
- Đồng chí Bùi Thị Hà, Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy - Tổ phó;
- Đồng chí Ninh Văn Tĩnh, Phó Trưởng phòng Nội vụ huyện - Thành viên;
- Đồng chí Phạm Thị Hoa, Phó Chánh Văn phòng huyện - Thành viên.
- Đồng chí Nguyễn Thị Hồng Như, Chuyên viên Ban Tổ chức Huyện ủy - Thư ký.

**\* Tổ giám sát số 2**

- Đồng chí Phạm Thị Hoa, Ủy viên BTV Huyện ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy - Tổ trưởng;
- Đồng chí Vũ Hải Sơn, Huyện ủy viên, Trưởng phòng Nội vụ huyện - Tổ phó;
- Đồng chí Trần Văn Tuyến, Phó trưởng ban Tổ chức Huyện ủy- Thành viên;
- Đồng chí Trần Tiến Điền, Chuyên viên Văn phòng huyện - Thành viên;
- Đồng chí Đỗ Thị Thu Kiên, Ủy viên UBKT Huyện ủy - Thư ký.

**\* Tổ giám sát số 3**

- Đồng chí Nguyễn Đức Trung, Ủy viên BTV Huyện ủy, Trưởng ban Tuyên giáo, Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện - Tổ trưởng;
- Đồng chí Nguyễn Thị Phương Dung, Phó trưởng phòng Nội vụ - Tổ phó;
- Đồng chí Bùi Công Đồng, Phó trưởng ban Ban Tổ chức Huyện ủy - Thành viên;
- Đồng chí Phạm Văn Thông, Phó Chánh Văn phòng huyện - Thành viên;
- Đồng chí Nguyễn Thị Vân Anh, Ủy viên UBKT Huyện ủy - Thư ký.

**\* Tổ giám sát số 4**

- Đồng chí Nguyễn Văn Quang, Ủy viên BTV Huyện ủy, Trưởng ban Dân vận Huyện ủy - Tổ trưởng;
- Đồng chí Bùi Thanh Sơn, Phó Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy - Tổ phó;
- Đồng chí Nguyễn Văn Minh, Chuyên viên phòng Nội vụ - Thành viên;
- Đồng chí Phạm Thị Diệp, Chuyên viên BTC Huyện ủy - Thành viên;
- Đồng chí Phạm Thị Thanh Hương, Phó Chánh Văn phòng huyện - Thư ký.

**Điều 3.** Mục đích, yêu cầu, nội dung, thời gian và phương pháp tiến hành được xác định cụ thể trong Kế hoạch giám sát (ban hành kèm theo Quyết định này).

**Điều 4.** Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Ban Tổ chức Huyện ủy, phòng Nội vụ, Văn phòng huyện và các đồng chí có tên tại Điều 1, Điều 2 thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Các đ/c Ủy viên BTV Huyện ủy,
- Như Điều 4 “để thực hiện”,
- Lưu VP huyện, hồ sơ.



Nguyễn Cao Lân

**DANH SÁCH ĐẢNG ỦY CÁC XÃ, THỊ TRẤN, PHÒNG, BAN, NGÀNH,  
ĐOÀN THỂ VÀ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP ĐƯỢC GIÁM SÁT**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 773-QĐ/HU, ngày 18 tháng 5 năm 2022  
của Ban Thường vụ Huyện ủy)

-----

**I. Đối tượng giám sát của Tổ giám sát số 1**

STT	Đơn vị	STT	Đơn vị
1	Đảng ủy xã Mỹ Đức	4	Đảng ủy Thị trấn Trường Sơn
2	Đảng ủy xã Bát Trang	5	Khối đảng, đoàn thể huyện
3	Đảng ủy Thị trấn An Lão	6	Các trường học trên địa bàn xã Mỹ Đức, Bát Trang, TT An Lão, TT Trường Sơn

**II. Đối tượng giám sát của Tổ giám sát số 2**

STT	Đơn vị	STT	Đơn vị
1	Đảng ủy xã An Thái	4	Đảng ủy xã Tân Dân
2	Đảng ủy xã An Thọ	5	Đảng ủy xã Quang Trung
3	Đảng ủy xã Thái Sơn	6	Các trường học trên địa bàn xã An Thái, An Thọ, Thái Sơn, Tân Dân

**III. Đối tượng giám sát của Tổ giám sát số 3**

STT	Đơn vị	STT	Đơn vị
1	Đảng ủy xã Tân Viên	4	Đảng ủy xã Quốc Tuấn
2	Đảng ủy xã Chiến Thắng	5	Các phòng ban trực thuộc UBND huyện
3	Đảng ủy xã Quang Hưng	6	Các trường học trên địa bàn xã Tân Viên, Chiến Thắng, Quang Hưng, Quốc Tuấn

**IV. Đối tượng giám sát của Tổ giám sát số 4**

STT	Đơn vị	STT	Đơn vị
1	Đảng ủy xã Trường Thành	4	Đảng ủy xã An Thái
2	Đảng ủy xã Trường Thọ	5	Các đơn vị sự nghiệp cấp huyện
3	Đảng ủy xã An Tiến	6	Các trường học trên địa bàn xã Trường Thành, Trường Thọ, An Tiến, An Thái

## KẾ HOẠCH

**Giám sát công tác rà soát, xử lý sai phạm trong công tác cán bộ theo Kết luận số 48-KL/TW và Kết luận số 71-KL/TW của Ban Bí thư đối với Đảng ủy các xã, thị trấn, các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn huyện.**

*(kèm theo Quyết định số 773-QĐ/HU, ngày 18/5/2022 của BTV Huyện ủy)*

-----

### 1. Mục đích, yêu cầu

- Qua giám sát đánh giá đúng ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và dấu hiệu vi phạm (nếu có) của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn huyện trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc rà soát, xử lý sai phạm trong công tác cán bộ theo Kết luận số 48-KL/TW ngày 26/4/2019 và Kết luận số 71-KL/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư để kịp thời sửa chữa, uốn nắn, khắc phục.

- Việc giám sát đảm bảo đúng quy trình, quy định của Đảng; sát các văn bản chỉ đạo, phát huy dân chủ, nêu cao ý thức tự phê bình và phê bình của tổ chức đảng và đảng viên trong quá trình giám sát.

- Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn huyện chỉ đạo các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp, tạo điều kiện để các Tổ giám sát hoàn thành nhiệm vụ.

### 2. Nội dung giám sát

Việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc rà soát, xử lý sai phạm trong công tác cán bộ theo Kết luận số 48-KL/TW ngày 26/4/2019 và Kết luận số 71-KL/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư và giải pháp khắc phục (nếu có sai phạm) của người đứng đầu, Ban Thường vụ cấp ủy *(có gợi ý Đề cương báo cáo gửi kèm)*.

### 3. Thời gian giám sát

- *Mốc thời gian giám sát:* Từ tháng 3/2020 đến tháng 02/2022.

- *Thời gian tiến hành giám sát:* Trong **30** ngày (ngày làm việc) kể từ ngày công bố quyết định giám sát. Thời gian làm việc cụ thể do Tổ trưởng Tổ giám sát quyết định và có văn bản thông báo cụ thể sau.

### 4. Phương pháp tiến hành.

4.1. Tổ giám sát làm việc với Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo các đơn vị được giám sát để triển khai quyết định, kế hoạch, đề cương gợi ý báo cáo và lịch trình giám sát; yêu cầu tổ chức đảng, đơn vị được giám sát chuẩn bị báo cáo theo nội dung giám sát.

4.2. Các cơ quan, đơn vị được giám sát chuẩn bị và gửi Báo cáo theo đề cương gợi ý, các tài liệu liên quan về Tổ giám sát qua đồng chí thư ký **trước ngày 23/5/2022**.

4.3. Tổ giám sát nhận và nghiên cứu báo cáo, các tài liệu có liên quan của tổ chức đảng, đơn vị được giám sát; tiến hành làm việc với tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan (nếu cần); xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giám sát.

4.4. Tổ chức hội nghị:

\* *Thành phần hội nghị:*

- Tổ giám sát.
- Tập thể Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo đơn vị được giám sát.

\* *Nội dung hội nghị:*

- Đại diện tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo đơn vị được giám sát trình bày báo cáo về những nội dung được giám sát.

- Tổ giám sát trao đổi làm rõ nội dung liên quan (nếu có).
- Hội nghị thảo luận, tham gia ý kiến.
- Tổ giám sát tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ nếu thấy cần thiết.

- Tổ giám sát hoàn chỉnh báo cáo kết quả giám sát.

- Tổ trưởng Tổ giám sát thông qua báo cáo kết quả giám sát.

4.5. Bước kết thúc:

- Tổ giám sát họp báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy kết quả giám sát; phối hợp với Văn phòng huyện hoàn chỉnh thông báo kết luận giám sát, trình Thường trực Huyện ủy ký, ban hành.

- Qua xem xét kết quả giám sát, nếu phát hiện tổ chức đảng, đơn vị được giám sát có dấu hiệu vi phạm thì báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy chuyển sang kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, đảng viên.

- Tổ giám sát lập và bàn giao hồ sơ để lưu trữ theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, Kế hoạch này có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.

## **ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Giám sát công tác rà soát, xử lý sai phạm trong công tác cán bộ theo Kết luận số 48-KL/TW và Kết luận số 71-KL/TW của Ban Bí thư đối với Đảng ủy các xã, thị trấn, các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn huyện.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 773-QĐ/HU ngày 18/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)*

-----

Thực hiện Quyết định số 773-QĐ/HU, ngày 18/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy, Tổ giám sát đề nghị Đảng ủy các xã, thị trấn, các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn huyện báo cáo cụ thể các nội dung sau:

### **I. Đặc điểm tình hình**

1. Khái quát đặc điểm tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương (chức năng, nhiệm vụ; cơ cấu, tổ chức bộ máy; tổng biên chế).

2. Những thuận lợi, khó khăn trong triển khai thực hiện việc rà soát, khắc phục, xử lý sai phạm trong công tác cán bộ theo Kết luận số 48-KL/TW, ngày 26/4/2019 và Kết luận số 71-KL/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư.

**II. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc rà soát, khắc phục, xử lý sai phạm trong công tác cán bộ theo Kết luận số 48-KL/TW, ngày 26/4/2019 và Kết luận số 71-KL/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư.**

1. Việc quán triệt, triển khai Kết luận số 48-KL/TW, ngày 26/4/2019 và Kết luận số 71-KL/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư và Kế hoạch số 129-KH/TU, ngày 24/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 71-KL/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư.

2. Việc lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đối với các tổ chức, cá nhân, có liên quan trong việc thực hiện rà soát, khắc phục, xử lý sai phạm trong công tác cán bộ theo Kết luận số 48-KL/TW, ngày 26/4/2019 và Kết luận số 71-KL/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư và Kế hoạch số 129-KH/TU, ngày 24/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 71-KL/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư.

**III. Kết quả thực hiện rà soát, khắc phục, xử lý sai phạm trong công tác cán bộ theo Kết luận số 48-KL/TW, ngày 26/4/2019 và Kết luận số 71-KL/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư.**

1. Tổng số cán bộ, công chức, viên chức hiện đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Tổng số cán bộ, công chức có sai phạm trong công tác tuyển dụng theo Kết luận số 48-KL/TW, ngày 26/4/2019 của Ban Bí thư (theo Phụ lục 2).

- Số cán bộ, công chức có sai phạm trong công tác tuyển dụng đủ điều kiện khắc phục.

- Số cán bộ, công chức có sai phạm trong công tác tuyển dụng phải hủy bỏ, thu hồi quyết định tuyển dụng.

3. Tổng số cán bộ, công chức có sai phạm trong công tác tuyển dụng theo Kết luận số 71-KL/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư (theo Phụ lục 3).

- Số cán bộ, công chức có sai phạm trong công tác tuyển dụng đủ điều kiện khắc phục.

- Số cán bộ, công chức có sai phạm trong công tác tuyển dụng phải hủy bỏ, thu hồi quyết định tuyển dụng.

#### **IV. Đánh giá chung**

1. Ưu điểm, hạn chế khuyết điểm (nếu có).

2. Nguyên nhân (khách quan, chủ quan) trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức sai phạm nêu trên theo Kết luận số 48-KL/TW, ngày 26/4/2019 và Kết luận số 71-KL/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư.

3. Trách nhiệm của cấp ủy, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến các hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện rà soát, khắc phục các trường hợp cán bộ, công chức có sai phạm trong công tác tuyển dụng theo Kết luận số 48-KL/TW, ngày 26/4/2019 và Kết luận số 71-KL/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư.

#### **V. Đề xuất, kiến nghị**

1. Đối với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

2. Đối với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện.

3. Đối với các phòng, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Trên đây là những gợi ý mang tính khái quát, đề nghị các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị căn cứ vào tình hình thực tiễn và kết quả thực hiện để xây dựng báo cáo cho phù hợp./.





## PHỤ LỤC 2

**Cán bộ, công chức có sai phạm trong công tác tuyển dụng theo Kết luận số 48-KL/TW, ngày 26/4/2019 của Ban Bí thư**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 773-QĐ/HU ngày 18/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Quyết định tuyển dụng, cơ quan tuyển dụng, người ký	Đề xuất khắc phục/ hủy bỏ, thu hồi	Lý do phải khắc phục/ hủy bỏ, thu hồi
1						
2						
3						
...						

### PHỤ LỤC 3

**Cán bộ, công chức có sai phạm trong công tác tuyển dụng theo Kết luận số 71-KL/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 773-QĐ/HU ngày 18/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Quyết định tuyển dụng, cơ quan tuyển dụng, người ký	Đề xuất khắc phục/ hủy bỏ, thu hồi	Lý do phải khắc phục/ hủy bỏ, thu hồi
1						
2						
3						
...						